TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH H** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 26/2024/QĐST-DS	*D, ngày 10 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 77/2024/TLST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Đỗ Thị M - sinh năm 1967

Địa chỉ: thôn 4, xã P, huyện D, tỉnh H.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị H - sinh năm 1964

Địa chỉ: 131 Hùng Vương, thị trấn D, huyện D, tỉnh H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị H thừa nhận còn nợ 124.000.000 đồng *(Một trăm hai mươi bốn nghìn đồng)* của bà Đỗ Thị M. Bà M và bà H thống nhất phương thức trả nợ như sau:

Vào ngày cuối cùng của tháng, bắt đầu từ tháng 7/2024 đến tháng 8/2029, mỗi tháng bà H phải trả 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), đến khi trả dứt điểm số nợ nêu trên cho bà M.

- Về án phí:

Bà Nguyễn Thị H phải nộp 3.100.000 đồng (Ba triệu một trăm nghìn đồng) án phí dân sơ sơ thẩm.

Hoàn trả 3.250.000 đồng (Ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí cho bà Đỗ Thị M mà bà M đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001342 ngày 14/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Khánh.

- Quy định: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền pHtrả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, nếu bên pHthi

hành án không thi hành khoản tiền nói trên thì hàng tháng bên pHthi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn pHthi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành, theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pHthi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh H;
- VKSND huyện D;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Vũ Thị Kim vinh